

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023
ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Văn bản số 7903/UBND-TH ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2023;

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2023 góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

II. MỤC TIÊU

Tốc độ tăng tổng sản phẩm địa phương (GRDP) nông, lâm, thủy sản năm 2023 (theo giá so sánh năm 2010) đạt 3,0% - 3,2%.

1. Về trồng trọt

Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 685.160 tấn, trong đó: Sản lượng lúa đạt 631.400 tấn và ngô đạt 53.760 tấn.

2. Về chăn nuôi

Số lượng đàn vật nuôi chủ lực: tổng đàn bò 309.000 con; tổng đàn lợn 721.000 con; tổng đàn gia cầm 10.000 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 207.000 tấn; trong đó: thịt lợn 138.000 tấn.

3. Về thủy sản

Sản lượng khai thác đạt 275.000 tấn; Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 15.000 tấn, trong đó sản lượng tôm nuôi đạt 10.500 tấn.

4. Về lâm nghiệp

Trồng rừng tập trung: 8.780 ha; trong đó, trồng rừng gỗ lớn 4.450 ha; Khoán bảo vệ rừng: 122.516 ha; Hỗ trợ bảo vệ rừng: 35.425 ha; Khoán khoán nuôi rừng: 428 ha; Sản xuất cây giống 200.000 nghìn cây. Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 57,3%.

5. Về nước sạch nông thôn

Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì 100%; trong đó tỷ lệ sử dụng nước sạch đạt 33%.

6. Về xây dựng nông thôn mới

Năm 2023 có thêm 03 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn là 90 xã/113 xã, đạt 79,6%. Có thêm 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và phân đầu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

(Phụ lục chi tiết các chỉ tiêu kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để đạt được kế hoạch đề ra năm 2023 của ngành nông nghiệp; một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của ngành năm 2023, đó là:

1. Tăng cường phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới và Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Trong đó, tập trung triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh đã được ban hành.

2. Về lĩnh vực trồng trọt

- Phối hợp với các địa phương triển khai thắng lợi sản xuất vụ Đông-Xuân 2022-2023. Chủ động xây dựng kế hoạch, lịch thời vụ sản xuất gieo trồng các vụ trong năm, phù hợp tình hình điều kiện thời tiết cụ thể.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ; giảm diện tích gieo trồng lúa, mía, sản chuyển sang cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn như: ngô, lạc, mè,...; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả. Tập trung đầu tư thâm canh, sử dụng giống mới để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục duy trì, phát triển và mở rộng dự án cánh đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa áp dụng quy trình thâm canh lúa cải tiến (SRI) tại các vùng sản xuất tập trung ở các huyện, thị xã: Tuy Phước, Tây Sơn, An Nhơn, Hoài Nhơn; mở rộng các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giống tại các địa phương trong tỉnh; phát triển mở rộng vùng sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGap.

- Đẩy mạnh công tác khuyến nông chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người nông dân, chú trọng khuyến nông phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, mô hình sản xuất trồng trọt ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển cây trồng chủ lực và cây ăn quả tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Về lĩnh vực chăn nuôi

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm;

thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh gắn với cơ sở giết mổ tập trung; triển khai hiệu quả công tác tiêm phòng, phòng ngừa dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ, gắn với phát huy nhãn hiệu “Bò thịt chất lượng cao Bình Định”. Duy trì, phát triển các vùng chăn nuôi lợn trọng điểm của tỉnh như: Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Nhơn, Phù Cát; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi lợn quy mô trang trại ứng dụng công nghệ cao; phát triển nhãn hiệu “Lợn Hoài Ân”. Duy trì và phát triển sản xuất giống gia cầm; phát triển chăn nuôi gà thả đồi theo chính sách hỗ trợ của tỉnh gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm gà thả đồi. Kêu gọi hỗ trợ thu hút các doanh nghiệp triển khai các dự án đầu tư vào lĩnh vực giết mổ, chế biến gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển chăn nuôi trang trại tập trung theo hướng an toàn sinh học, ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường.

4. Về lĩnh vực lâm nghiệp

- Kêu gọi đầu tư phát triển trồng rừng sản xuất gỗ lớn gắn với quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng; nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng; nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất cây giống lâm nghiệp, khai thác gỗ rừng trồng,... . Tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp và các hoạt động quản lý nhà nước về lâm nghiệp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn năm 2050.

5. Về lĩnh vực thủy sản

- Tiếp tục duy trì các hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển gắn với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ. Tổ chức chuyển giao công nghệ mới trong khai thác thủy sản, nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ khai thác thủy sản đạt hiệu quả cao. Tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) với mục tiêu không còn tàu thuyền đánh bắt cá của tỉnh vi phạm vùng lãnh hải nước ngoài để sớm tháo gỡ thẻ vàng EC.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao tại các vùng nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh trên địa bàn tỉnh; kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Dự án điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ, vùng lòng của tỉnh để phục vụ công tác bảo vệ nguồn lợi và quản lý nghề cá theo Luật Thủy sản 2017.

6. Về nước sạch nông thôn

Thực hiện đầu tư, nâng cấp; đẩy nhanh công tác bàn giao, đưa vào vận hành các công trình cấp nước sạch, vận động đầu nôi cấp nước cho người dân sử dụng; có cơ chế hỗ trợ phù hợp để người dân nông thôn tham gia sử dụng nước sạch; có phương án quản lý, vận hành hiệu quả hoạt động của các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh.

7. Về xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí tại các xã xây dựng nông thôn mới, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn tại trong xây dựng nông thôn mới, như: môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch nông thôn; thực hiện hoàn thành kế hoạch xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023 và phần đầu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã 1 sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023-2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị chuyên môn thuộc Sở căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Kế hoạch này phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng phương án, kế hoạch (các chỉ tiêu, số liệu; nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá, định hướng phát triển nổi bật thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ) chi tiết đến từng địa bàn cấp huyện, cấp xã theo từng quý và tổ chức triển khai thực hiện theo từng lĩnh vực đảm bảo thực hiện hiện thắng lợi các chỉ tiêu theo kế hoạch và tiến độ đề ra.

2. Định kỳ báo cáo Sở tình hình thực hiện (thông qua báo cáo định kỳ hàng tháng, quý của đơn vị gửi Sở); trong đó nêu rõ: nội dung hoàn thành, chưa hoàn thành và nguyên nhân để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

3. Giao Phòng Kế hoạch - Tổng hợp Sở chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện của các đơn vị chuyên môn, tổng hợp tình hình thực hiện của ngành Nông nghiệp và PTNT tại Kế hoạch này, tham mưu Sở báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn của Sở Nông nghiệp và PTNT. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để phối hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc